TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2026/HS-ST
Ngày 09/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Gia Phượng
Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST- HS, ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 31/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/10/1971, tại xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu A (xã T cũ), xã P, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn D (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N (đã chết);Anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là thứ 7; Chồng: Hoàng Văn H1, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Khu A (xã T cũ), xã P, tỉnh Phú Thọ; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1991, hiện trú tại khu A (xã T cũ), xã P, tỉnh Phú Thọ; con nhỏ sinh năm 1998, hiện trú tại khu G (xã T cũ), xã P, tỉnh Phú Thọ; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 58/2019/HS-ST ngày 22/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xử phạt 24 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 23/12/2021. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, tỉnh Phú Thọ cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc bị cáo Nguyễn Thị H, sinh năm 1971, trú tại khu A, (xã T cũ) xã P, tỉnh Phú Thọ có biểu hiện mua số lô

số đề tại nhà ở. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 04/9/2025, Công an xã P tiến hành kiểm tra tại nhà ở của bi cáo H. Tại thời điểm kiểm tra tại nhà ở của bị cáo H phát hiện bị cáo đang cầm trên tay 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng; số IMEI: 3549877074858465, lắp sim số: 0365541498 để thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề cho khách trên ứng dụng tin nhắn điện thoại và ứng dụng Zalo. Khi thấy lực lượng Công an, bị cáo đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại đồng thời khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô số đề của mình thông qua điện thoại di động. Công an xã P tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ chiếc điện thoại nêu trên.

Qúa trình điều tra đã làm rõ hành vi đánh bạc của H như sau:

Bản thân gia đình H đang bán cửa hàng tạp hóa tại nhà ở tại khu A, (xã T cũ) xã P, tỉnh Phú Thọ. Buổi sáng ngày 04/9/2025 có 01 người phụ nữ giống nhân viên tiếp thị đến nhà H chào hàng bán kem đánh răng, Sau đó người phụ nữ hỏi bị cáo H muốn kiếm thêm thu nhập từ việc bán số lô, số đề: Mỗi 01 điểm lô sẽ trích lại cho bị cáo H 1.000VNĐ, tiền số đề sẽ được trích lại 25% tổng số tiền H bán được. Do muốn có thêm thu nhập nên H đồng ý mua bán số lô, số đề với người phụ nữ trên. Cả hai hỏa thuận khoảng 18 giờ hàng ngày người phụ nữ sẽ đến thu bảng, sau đó đợi kết quả sổ số hàng ngày sẽ thanh toán thắng thua với H. Chiều ngày 04/9/2025 H sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng, lắp sim số 0365413498, và sử dụng ứng dụng zalo được đăng ký bằng số điện thoại trên lấy tên zalo là "Bông Sen" để thực hiện hành vi mua bán số, số đề cho khách trên ứng dụng tin nhắn và Z. Qua kiểm tra điện thoại xác định cụ thể các số lô, số đề bà Nguyễn Thị H đã bán cho khách như sau:

Tại ứng dụng tin nhắn điện thoại:

- Tin nhắn có tên "N1" (tức Chử Đức N1, sinh năm 1976, trú tại khu A, xã P, tỉnh Phú Thọ) mua các số lô: 98- 89- 45-54- 28 mỗi số 05 điểm. Khi nhận được tin nhắn của N1, H xác nhận "Ok". Tổng số lô là 25 điểm tương ứng thành tiền là **500.000 VNĐ**.

- Tin nhắn có tên "Trai" (tức Hoàng Ngọc T, sinh năm 1984, trú tại khu A, xã P, tỉnh Phú Thọ) mua các số lô: 31-41- 51-61-71 mỗi số 10 điểm. Tổng 50 điểm, thành tiền là 1.000.000 VNĐ; đề đầu 0 - 1.200.000VNĐ Khi nhận được tin nhắn của Trai, H xác nhận "ok". Tổng số tiền là **2.200.000VNĐ**.

- Tin nhắn có tên "Dương V" (tức Nguyễn Bình D1, sinh năm 1979, trú tại khu A, xã P, tỉnh Phú Thọ) mua các số lô: 45- 54- 49 - 94- 79 mỗi số 10 điểm. Khi nhận được tin nhắn của D1, H xác nhận "Ok". Tổng số lô là 50 điểm. Thành tiền là **1.000.000 VNĐ**.

- Tin nhắn có tên "Tiền béo" (tức Nguyễn Thị L, sinh năm 1978, trú tại khu H, xã P, tỉnh Phú Thọ) mua các số lô 10-01-12-21-11-15-51-17-71-13-31 mỗi số

10 điểm. Khi nhận được tin nhắn của L, H xác nhận trả lời "Ok thiếu 200". Tổng 110 điểm lô, thành tiền là **2.200.000 VNĐ.**

Tin nhắn trên ứng dụng Zalo:

- Tin nhắn có tên là "Thu gà" (tức Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1982, trú tại khu A, xã P, tỉnh Phú Thọ) mua các số đề: 12-21-01-25-52 mỗi số 35.000VNĐ, thành tiền 175.000 VNĐ; các số lô 35-53-33-38-46-64 mỗi số 10 điểm, thành tiền là 1.200.000 VNĐ. Tổng số tiền Thu mua số lô, số đề là **1.375.000 VNĐ.** Khi nhận được tin nhắn của T1, H nhận được và xác nhận bằng cách thả tim.

Về hình thức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề và giá mua, tỷ lệ được thua các đối tượng thoả thuận như sau:

Đối với số lô: mỗi điểm lô H bán với mức 20.000 đồng/01 điểm lô. Nếu trúng thưởng sẽ phải trả cho khách 70.000 đồng/ 01 điểm lô trúng thưởng.

Đối với số đề: Nếu trùng thưởng thì H sẽ phải trả gấp 70 lần tương ứng số tiền khách bỏ ra mua.

Kết quả trúng thưởng được so sánh với kết quả xổ số miền bắc mở hàng ngày. Đối với số lô sẽ so sánh với 02 số cuối mỗi giải (số hàng chục và hàng đơn vị, từ giải đặc biệt đến hết giải 7), số đề là so sánh với 02 số cuối của giải đặc biệt (số hàng chục và hàng đơn vị). Nếu số lô, số đề khách mua có trong kết quả xổ số thì trúng thưởng, không có thì là trượt. Trường hợp số lô của khách mua trùng nhiều lần trong 7 giải thì sẽ nhận được số tiền tương ứng gấp số lần trùng số lô đã mua (Tính không quá 3 lần). Đối với số đề sẽ dựa vào kết quả 02 số cuối của giải đặc biệt.

Căn cứ vào lời khai của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh P đã triệu tập Hoàng Ngọc T; Nguyễn Hữu T1; Chử Đức N1; Nguyễn Bình D1; Nguyễn Thị L. Tại Cơ quan điều tra tất cả đều khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô số đề của Nguyễn Thị H ngày 04/9/2025 như đã nêu trên. Lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị H bị phát hiện trước giờ mở thưởng xổ số kiến thiết miền B.

Như vậy tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị H bán số lô, số đề trong ngày 04/9/2025 phải chịu trách nhiệm hình sự là 7.275.000VNĐ (Bảy triệu hai trăm bảy lăm nghìn đồng). Trong đó Hoàng Ngọc T mua số lô số đề với tổng số tiền 2.200.000 đồng; Nguyễn Hữu T1: 1.375.000 đồng; Chử Đức N1: 500.000 đồng; Nguyễn Bình D1: 1.000.000 đồng; Nguyễn Thị L mua số lô, số đề tổng số tiền: 2.200.000 đồng. Số tiền đánh bạc các con bạc đã thanh toán bằng tiền mặt cho bị cáo H. Bị cáo H đã sử dụng hết vào việc mua hàng. Ngày 23/10/2025 bị cáo H đã nộp cho Cơ quan điều tra số tiền đánh bạc trên.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng; số IMEI: 3549877074858465, lắp sim số: 0365541498 tạm giữ của bị cáo H là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc và thực hiện hành vi đánh bạc ngày 04/9/2025 được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- tỉnh Phú Thọ;

- Ngày 23/10/2025, bị cáo H tự nguyện giao nộp số tiền liên quan đến việc bán số lô, số đề là 7.275.000 đồng (Bảy triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), số tiền này đã chuyển vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý tại kho bạc nhà nước khu vực VIII.

Về điều kiện kinh tế: Bị cáo hiện đang sống cùng chồng và con trai tại ngôi nhà hai tầng, diện tích 200 m^2 , địa chỉ: khu A (xã T cũ), xã P, tỉnh Phú Thọ, nhà đất là tài sản chung vợ chồng đứng tên ông Hoàng Văn H1 và bị cáo . Ngoài ra bản thân bị cáo H còn bán hàng tạp hoá tại nhà, thu nhập khoảng 200.000 đồng/ ngày.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không trình bày gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-KV2 ngày 26/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự,

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát khu vực 2, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố :

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội *"Đánh bạc"*

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự đối với

bị cáo Nguyễn Thị H, do áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là hình phạt tiền.

Áp dụng điểm a, b khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng; số IMEI: 3549877074858465.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền đánh bạc: 7.275.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0365541498 đã qua sử dụng của bi cáo Nguyễn Thị H sử dụng bán số lô, số đề.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo đầy đủ, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:

Ngày 04/9/2025, tại cửa hàng tạp hóa của bị cáo Nguyễn Thị H ở khu A, xã P, tỉnh Phú Thọ; bị cáo H đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Ngọc T; Nguyễn Hữu T1; Chử Đức N1; Nguyễn Bình D1; Nguyễn Thị L với tổng số tiền đánh bạc là 7.275.000 đồng (bảy triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Số tiền dùng để đánh bạc và nhân thân của D1, T1, T, N1, L chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc. Hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh Bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra,vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội: *"Đánh bạc"* như Viện kiểm sát khu vực 2, tỉnh Phú Thọ đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội : Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an của địa phương cũng như toàn xã hội. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác và là tệ nạn của xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm. Do vậy, vụ án này cần được đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo là người có hiểu biết xã hội nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà đã trực tiếp tham gia đánh bạc trái phép nhằm thu lời bất chính nên phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt cân nhắc một cách đầy đủ đến các yếu tố về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối với bị cáo như sau:

- Về nhân thân: Tuy bị cáo có nhân thân năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", chấp hành xong ngày 23/12/2021 nên bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về Tình Tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tỉnh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra truy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lần phạm tội này của bị cáo xác định là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền liên quan đến việc đánh bạc nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2, điều 51 BLHS.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Bị cáo có cửa hàng bán hàng tạp hoá tại nhà, thu nhập khoảng 200.000 đồng/ ngày nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện đường lối xét xử hình sự và chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ đề nghị là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*. Do áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các tài sản đồ vật tạm giữ:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng; số IMEI: 3549877074858465, của bị cáo Nguyễn Thị H , đây là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước

Đối với sim số 0365541498 của bị cáo H không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.275.000 đồng (Bảy triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng bị cáo H đã thu lời từ việc đánh bạc bị cáo tự nguyện giao nộp cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo đề nghị hội đồng xét xử kết tội bị cáo như cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt, đề xuất xử lý vật chứng. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với quy định của pháp luật vì vậy cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, khoản 2, Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc", xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, bán nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu trắng; số IMEI: 3549877074858465, của bị cáo Nguyễn Thị H

- Tích thu tiêu hủy: 01 sim số 0365541498 của bị cáo Nguyễn Thị H

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến phòngThi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Phú Thọ ngày 16 /12 /2025)

-Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 7.275.000 đồng (Bảy triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng**)** để nộp ngân sách Nhà nước

- Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Phú Thọ.
- VKSND khu vực 2, tỉnh Phú Thọ.
- Phòng thi hành án Khu vực 2 PT
- Phòng Thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án.
- Văn phòng CQCS điều tra Công an tỉnh. Phú Thọ.
- UBND xã Phùng Nguyên
- Lưu: HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Hà